

BÁO CÁO ĐỀ ÁN

PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ TỈNH AN GIANG

GIAI ĐOẠN 2026 – 2030

Người trình bày: PGS.TS Đoàn Thanh Nghị

Ngày báo cáo: 30/03/2026



TÀI LIỆU BÁO CÁO ĐỀ ÁN

Quét mã QR để xem tài liệu báo cáo đề án



**Đề án Phát triển Kinh tế Tập thể tỉnh An Giang
giai đoạn 2026-2030**

Hội thảo tham vấn – 30/03/2026

NHÓM THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

13 thành viên

CHỦ NHIỆM ĐỀ ÁN

TS. Cao Văn Hơn

Tiến sĩ

Tài chính – Ngân hàng

THÀNH VIÊN CHÍNH

TS. Nguyễn Lan Duyên

Tiến sĩ

Kinh tế nông nghiệp

ThS. Trần Thị Kim Liên

Thạc sĩ

Xã hội học (an sinh xã hội, chính sách dự báo)

PGS.TS. Đoàn Thanh Nghị

Phó Giáo sư – Tiến sĩ

Công nghệ thông tin, phân tích dữ liệu

TS. Mai Thị Ánh Tuyết

Tiến sĩ

Quản lý kinh tế

ThS. Trịnh Phước Nguyên

Thạc sĩ

Phát triển nông thôn

THÀNH VIÊN KHÁC

Sub-group A – Chuyên gia kinh tế

TS. Hồ Bạch Nhật

Tiến sĩ

Kinh tế (chuỗi giá trị, thị trường, marketing)

TS. Nguyễn Thị Minh Hải

Tiến sĩ

Kinh tế (chuỗi giá trị, thị trường, marketing)

Sub-group B – Khảo sát – Phân tích dữ liệu

ThS. Phan Minh Trung

Thạc sĩ

Phân tích dữ liệu, khảo sát thực địa

ThS. Nguyễn Thị Mỹ Linh

Thạc sĩ

Phân tích dữ liệu, khảo sát thực địa

ThS. Trần Thị Huế

khảo sát thực địa

Sub-group C – Hỗ trợ – Hành chính

CN. Phan Đình Trường

Cử nhân

Hỗ trợ hành chính, kỹ thuật dự án

CN. Trần Thị Việt Trinh

Cử nhân

Hỗ trợ hành chính, kỹ thuật dự án

CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN



Văn bản pháp lý cốt lõi:

- Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 ngày 20/6/2023
- Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể



Các Nghị định hướng dẫn:

- Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12/9/2024 quy định chi tiết Luật Hợp tác xã
- Nghị định 92/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã



Chiến lược và kế hoạch:

- Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 về Chiến lược phát triển kinh tế tập thể 2021-2030
- Quyết định số 1318/QĐ-TTg về Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể 2021-2025



Đề án tuân thủ đầy đủ **khung pháp lý hiện hành**, đảm bảo tính khả thi và phù hợp với định hướng phát triển kinh tế tập thể của **Trung ương**

TỔNG QUAN KINH TẾ TẬP THỂ TỈNH AN GIANG ĐẾN NĂM 2025



Quy mô tổ chức

843 HTX

Trong đó: **711 HTX** nông nghiệp
182.652 thành viên



Hiệu quả kinh doanh

5,6 tỷ đồng/HTX/năm

Dovanh doanh atrung trang
155 triệu đồng/năm
Lợ lợi trợ arung trang



Quy mô đất đai

69.365 ha

Diện tích đất quản lý


**Kinh tế tập thể đóng vai trò quan trọng trong
phát triển nông nghiệp An Giang**




KẾT QUẢ KHẢO SÁT: CƠ CẤU LOẠI HÌNH VÀ LĨNH VỰC

Cơ cấu theo Loại hình

Tổng số đơn vị khảo sát: **176**

 Hợp tác xã (HTX): **65,91%**

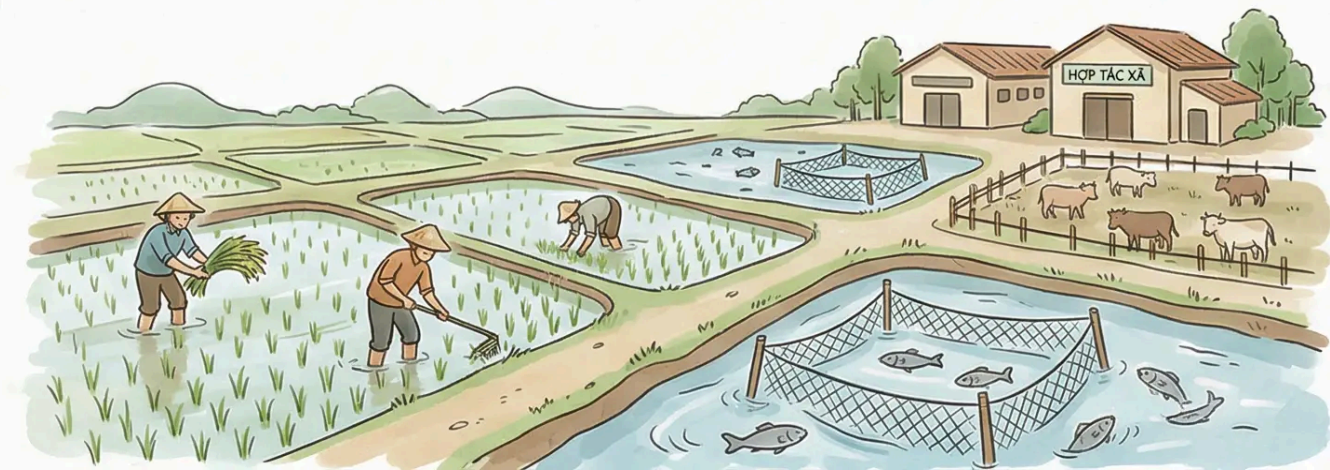
 Tổ hợp tác (THT): **34,09%**

Cơ cấu theo Lĩnh vực hoạt động

 **Lúa gạo: 58,52%**

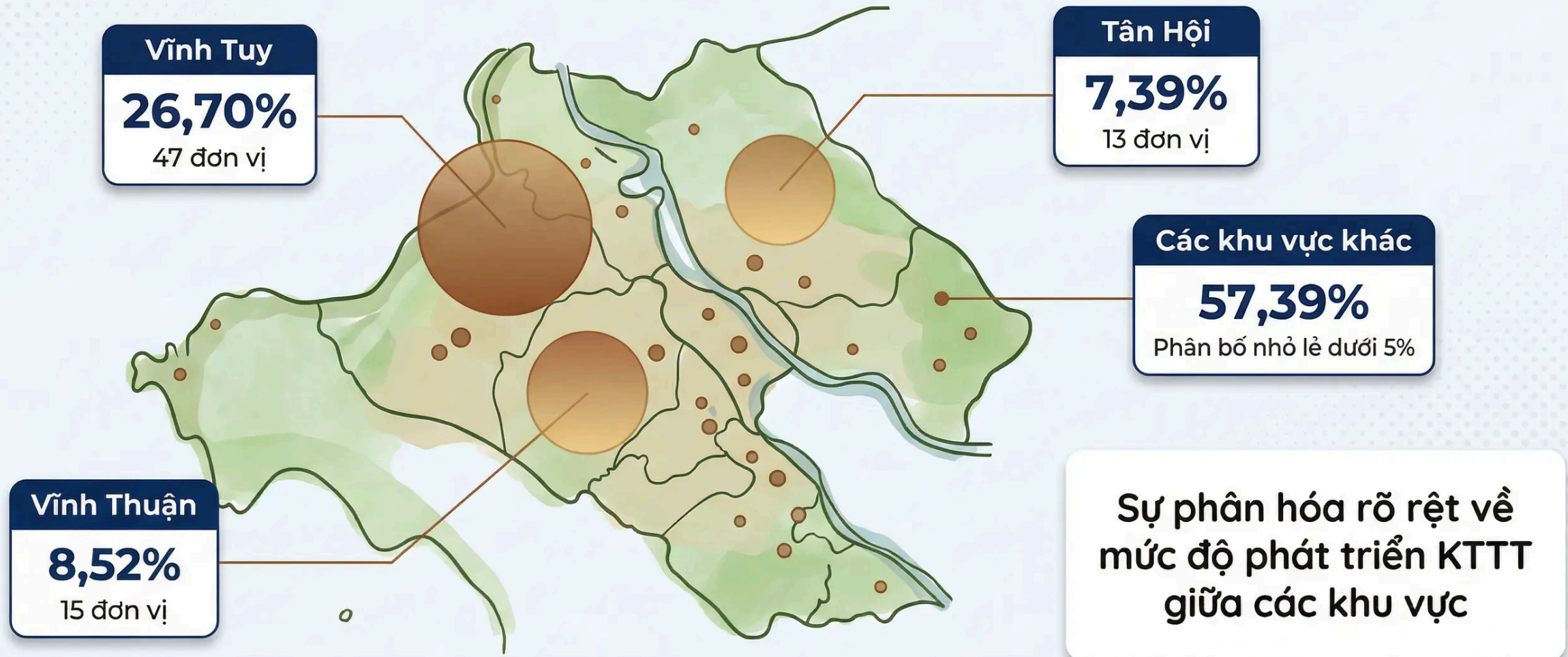
 Thủy sản: **9,09%**  Chăn nuôi: **5,11%**

 Rau quả: **2,84%** **Khác: 22,73%**



PHÂN BỐ HTX/THT THEO ĐỊA BÀN KHẢO SÁT

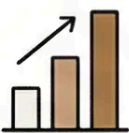
Kết quả khảo sát **176 đơn vị** tại **41 xã/phường** trên địa bàn tỉnh **An Giang**



THỰC TRẠNG: NĂNG LỰC TÀI CHÍNH VÀ VỐN ĐIỀU LỆ



Doanh thu hàng năm:



57,4% HTX/THT có doanh thu dưới 500 triệu đồng/năm

Chỉ **6,82%** đạt doanh thu trên 5 tỷ đồng



Vốn điều lệ:

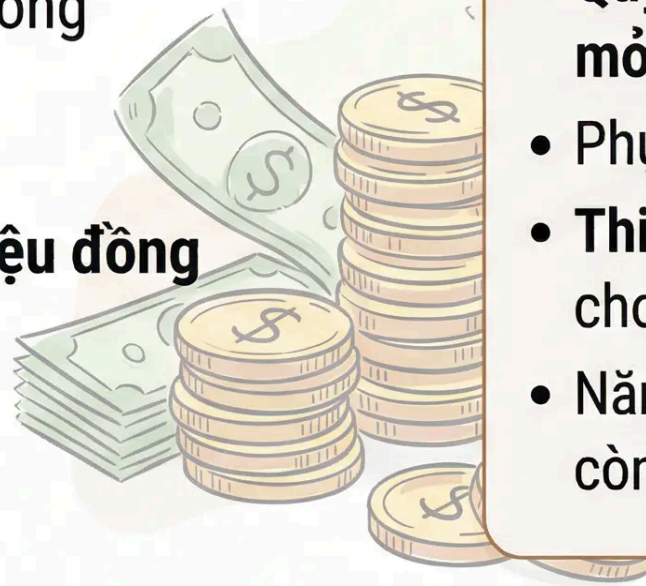
- **46,59%** có vốn điều lệ dưới 500 triệu đồng

- **33,52%** chưa khai báo vốn điều lệ



Nguồn vốn chủ yếu:

- Vốn xã viên chiếm ưu thế **tuyệt đối**
- Khả năng tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng còn **hạn chế**



THÁCH THỨC CHÍNH

- Quy mô vốn nhỏ, hạn chế mở rộng sản xuất
- Phụ thuộc vào vốn nội bộ
- Thiếu tài sản đảm bảo cho vay ngân hàng
- Năng lực tích lũy và đầu tư còn yếu

THỰC TRẠNG: NĂNG LỰC QUẢN TRỊ VÀ MINH BẠCH TÀI CHÍNH



87%

HTX thực hiện báo cáo tài chính định kỳ



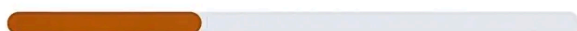
63,07%

HTX có kiểm toán nội bộ

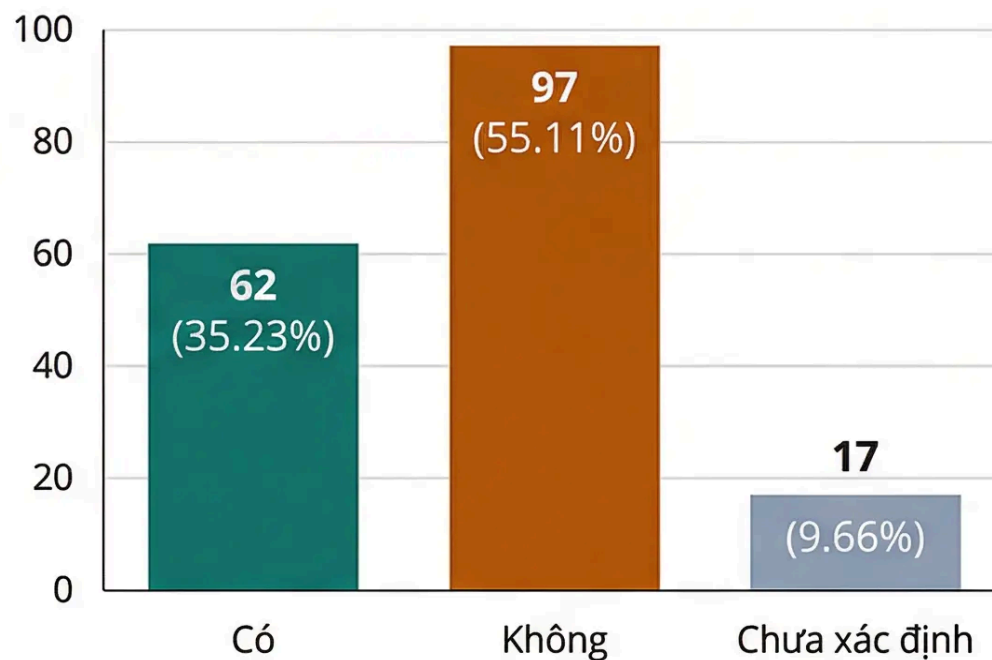


35,23%

Thực hiện kiểm toán độc lập



HTX+THT có kiểm toán độc lập (n=176)



THÁCH THỨC CHÍNH

Thiếu kiểm toán độc lập gây khó khăn khi tiếp cận vốn vay từ ngân hàng.

THỰC TRẠNG: NGUỒN NHÂN LỰC VÀ ĐÀO TẠO



13,88%

Cán bộ quản lý có trình độ ĐH/CĐ (112/807 người)



58,52%

HTX không có cán bộ chuyên trách



32,95%

HTX có đúng 1 cán bộ chuyên trách

807

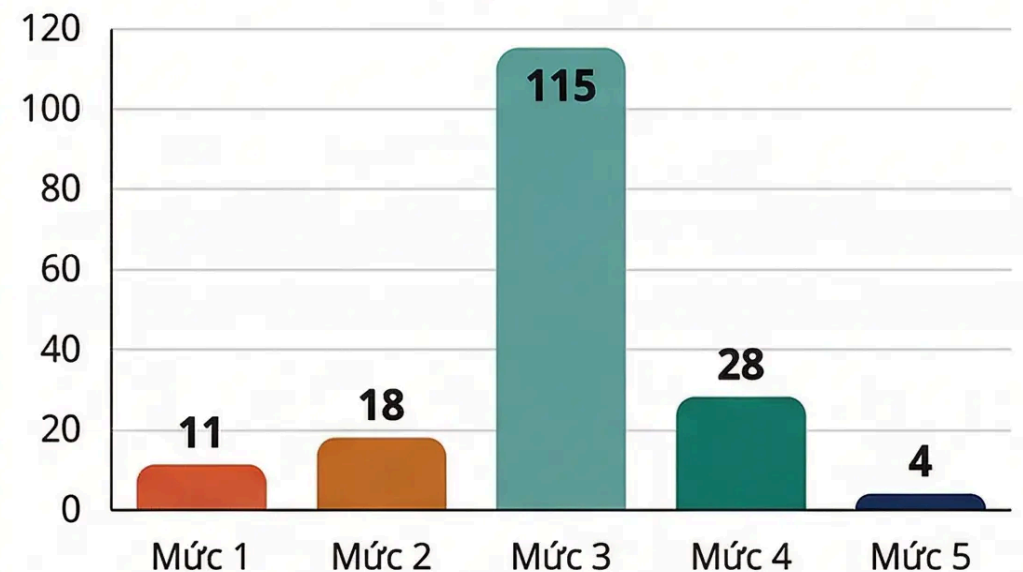
Tổng cán bộ quản lý

38

Nữ có trình độ ĐH/CĐ (33,93%)

Mức độ kỹ năng số của cán bộ quản lý (n=176)

1 = Rất thấp → 5 = Rất cao



THÁCH THỨC NGUỒN NHÂN LỰC

Thiếu hụt nghiêm trọng cán bộ chuyên môn · Hơn 1/2 HTX không có chuyên gia kế toán, marketing, kỹ thuật · Cần đầu tư mạnh vào đào tạo và thu hút nhân tài

THỰC TRẠNG: CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

• Hạ tầng số còn yếu:

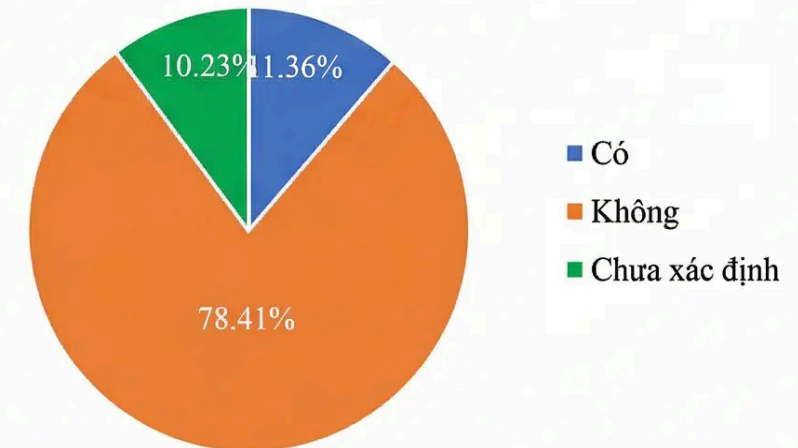
- 43,75% HTX có kết nối internet ổn định tại trụ sở
- 15,91% HTX sử dụng phần mềm quản lý
- 5,68% HTX bán hàng qua thương mại điện tử
- 11,36% HTX có hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm

MỨC ĐỘ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THẤP

Chỉ 1 trong 6 HTX sử dụng phần mềm quản lý và chưa đến 6% tham gia thương mại điện tử



HTX+THT có hệ thống truy xuất nguồn gốc (n=176)



THỰC TRẠNG: LIÊN KẾT CHUỖI GIÁ TRỊ VÀ THỊ TRƯỜNG

66,48%

HTX chưa có hợp đồng bao tiêu dài hạn

- Phần lớn HTX tiêu thụ sản phẩm qua **thương lái trung gian**
- Khả năng tiếp cận thị trường có hạn chế
- Thiếu liên kết bền vững với doanh nghiệp lớn

56,25%

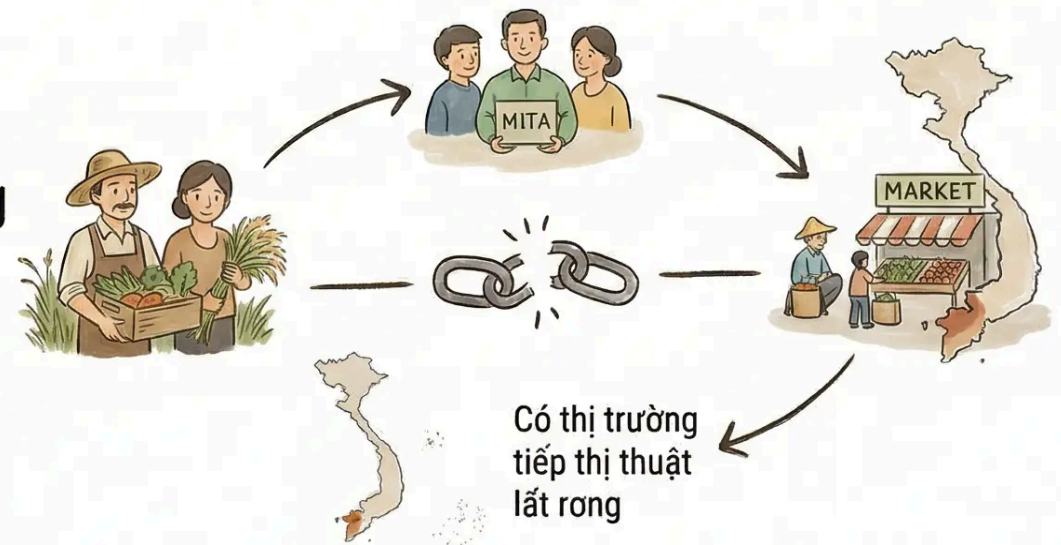
Thị trường nội tỉnh và trong nước

- Khả năng tiếp cận thị trường xuất khẩu
- **Thiếu liên kết** bền vững với doanh nghiệp lớn
- Chưa tham gia sâu vào chuỗi giá trị có giá trị gia tăng cao

2,84%

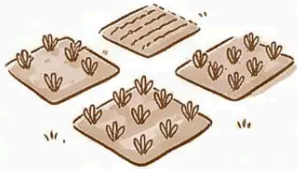
Tỷ lệ xuất khẩu trực tiếp

Thách thức lớn: HTX An Giang cần mở rộng thị trường và tăng cường liên kết để nâng cao giá trị sản phẩm



CÁC 'ĐIỂM NGHẼN' CHÍNH CẢN TRỞ PHÁT TRIỂN

QUY MÔ NHỎ LẺ



Phần lớn HTX hoạt động quy mô nhỏ, doanh thu thấp, khó tích lũy và mở rộng

NHÂN LỰC THIẾU CHUYÊN MÔN



Chỉ 13,88% cán bộ có trình độ ĐH/CĐ, thiếu cán bộ chuyên trách

KHÓ TIẾP CẬN VỐN



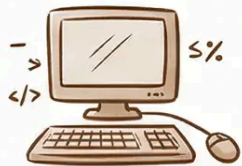
Chủ yếu dựa vào vốn xã viên, thiếu tài sản đảm bảo vay vốn

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CHẬM



Chỉ 15,91% có phần mềm quản lý, 5,68% bán hàng online

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CHẬM



Chỉ 15,91% có phần mềm quản lý, 5,68% bán hàng online

HẠ TẦNG CHẾ BIẾN LẠC HẬU



86,36% chưa có cơ sở chế biến, kho lạnh, bảo quản

LIÊN KẾT CHUỖI GIÁ TRỊ LỎNG LỎ



66,48% chưa có hợp đồng bao tiêu, 61,36% chưa liên kết DN


THÁCH THỨC LỚN NHẤT

Phá vỡ tư duy sản xuất nhỏ lẻ, nâng cao năng lực quản trị và tăng cường liên kết

MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN ĐẾN NĂM 2030

Mục tiêu tổng quát

Hoàn thiện bức tranh hiện trạng và khung định hướng phát triển kinh tế tập thể của tỉnh An Giang giai đoạn 2026–2030

- **Số hóa dữ liệu KTTT** 
 - Hoàn thành cơ sở dữ liệu số hóa toàn tỉnh đến năm 2026
 - Cập nhật định kỳ hằng năm
- **Phát triển HTX hiện đại** 
 - Theo hướng bền vững, gắn với chuỗi giá trị
 - Tập trung sản phẩm chủ lực của tỉnh
- **Thí điểm mô hình mới** 
 - HTX kiểu mới phù hợp đặc thù An Giang
 - Liên kết kinh tế tập thể tiên tiến
- **Hoàn thiện cơ chế quản lý**
 - Điều phối thống nhất các sở, ngành
 - Tham gia phối hợp đa cấp

6 MỤC TIÊU CỤ THỂ

Thống kê & đánh giá hiện trạng
Xác định quan điểm phát triển
Đề xuất chính sách & giải pháp
Nghiên cứu mô hình nhân rộng
Xây dựng lộ trình phát triển
Hoàn thiện **cơ chế tổ chức thực hiện**



NHÓM GIẢI PHÁP 1: NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ QUẢN TRỊ

• Tái cơ cấu hoạt động HTX

- Chuyển đổi từ dịch vụ đơn lẻ sang tổ chức sản xuất tập trung
- Gắn kết với chuỗi giá trị sản phẩm chủ lực
- Phát triển vùng nguyên liệu chất lượng cao

• Minh bạch hóa tài chính

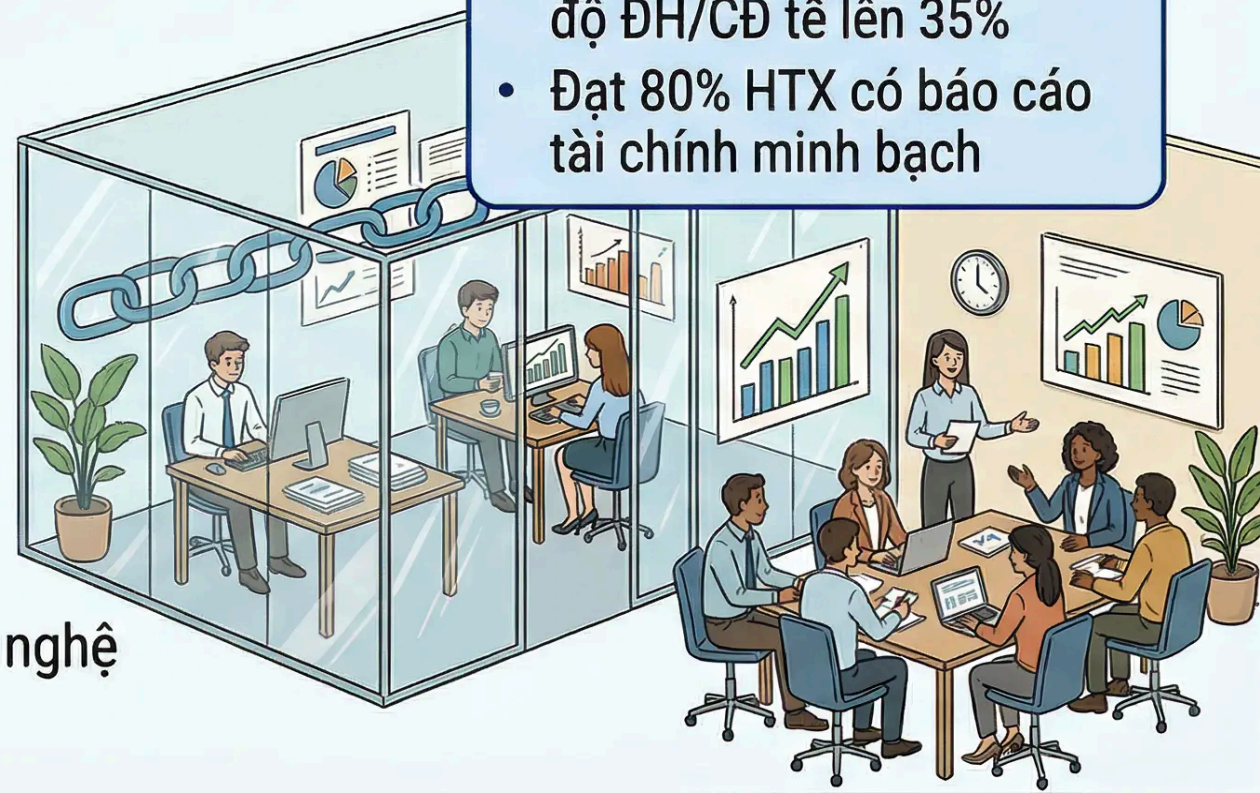
- Báo cáo tài chính định kỳ công khai
- Thực hiện kiểm toán nội bộ và độc lập
- Chia sẻ lợi nhuận minh bạch cho thành viên

• Nâng cao năng lực nhân sự

- Đào tạo chuyên sâu về quản trị HTX hiện đại
- Thu hút nhân lực trẻ có trình độ cao
- Bồi dưỡng kỹ năng tài chính, marketing, công nghệ

KẾT QUẢ KỲ VỌNG

- Tăng doanh thu bình quân HTX lên 8-10 tỷ đồng/năm
- Nâng tỷ lệ cán bộ có trình độ ĐH/CĐ tế lên 35%
- Đạt 80% HTX có báo cáo tài chính minh bạch



NHÓM GIẢI PHÁP 2: TỐI ƯU HÓA NGUỒN LỰC VÀ HẠ TẦNG

Chính sách Tài chính & Tín dụng

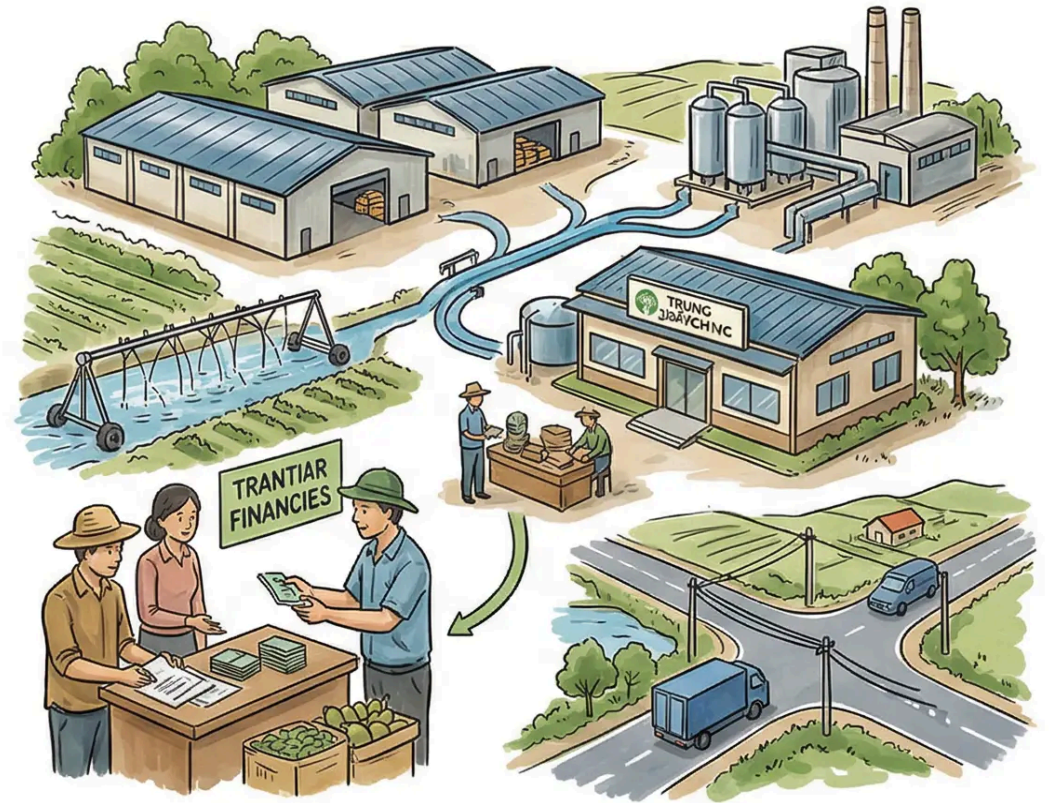
- Ưu tiên vốn vay ưu đãi với lãi suất thấp
- Cơ chế bảo lãnh tín dụng cho HTX
- Nâng cao hiệu quả Quỹ hỗ trợ phát triển HTX
- Đơn giản hóa thủ tục tiếp cận vốn

Chính sách Đất đai

- Rà soát quy định quyền sử dụng đất của HTX
- Tạo điều kiện có quỹ đất ổn định
- Hỗ trợ đầu tư hạ tầng sản xuất, chế biến

Phát triển Hạ tầng

- Đầu tư hệ thống kho bãi hiện đại
- Xây dựng cơ sở chế biến sâu
- Hoàn thiện hệ thống bảo quản nông sản
- Nâng cấp hạ tầng giao thông nông thôn



MỤC TIÊU: Tăng 40% HTX có khả năng tiếp cận vốn tín dụng và 60% HTX có cơ sở hạ tầng đồng bộ đến năm 2030

NHÓM GIẢI PHÁP 3: PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ



1. Xây dựng Thương hiệu và OCOP

- Hỗ trợ HTX phát triển sản phẩm OCOP chất lượng cao
- Đăng ký nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm đặc trưng An Giang
- Tăng cường quảng bá thương hiệu qua các kênh truyền thông



2. Chuyển đổi Số và Công nghệ

- Thúc đẩy ứng dụng thương mại điện tử trong HTX
- Xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm
- Phát triển nền tảng kết nối cung cầu trực tuyến



3. Liên kết Thị trường Bền vững

- Tăng cường kết nối với các tập đoàn lớn như Lộc Trời, Tân Long
- Ký kết hợp đồng bao tiêu dài hạn đảm bảo đầu ra ổn định
- Mở rộng thị trường xuất khẩu cho sản phẩm chủ lực

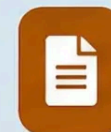
KẾT QUẢ KỲ VỌNG



Tăng 50% HTX có thương hiệu riêng



70% HTX ứng dụng TMĐT



Tăng gấp đôi hợp đồng bao tiêu dài hạn

NHÓM GIẢI PHÁP 4: TÁC ĐỘNG XÃ HỘI VÀ BỀN VỮNG



Kinh tế Xanh & Tuần hoàn

- Áp dụng mô hình sản xuất bền vững, thân thiện môi trường
- Sử dụng năng lượng tái tạo trong hoạt động HTX
- Phát triển kinh tế tuần hoàn, tái sử dụng phế phẩm nông nghiệp
- Xử lý chất thải theo tiêu chuẩn môi trường
- Lồng ghép tiêu chí xanh vào các chương trình hỗ trợ

Phát triển Xã hội

- Nâng cao thu nhập và phúc lợi cho xã viên HTX
- Chia sẻ lợi nhuận công bằng, minh bạch
- Thúc đẩy bình đẳng giới trong quản lý và lãnh đạo HTX
- Tham gia các hoạt động an sinh xã hội tại địa phương
- Hỗ trợ cộng đồng và phát triển bền vững

MỤC TIÊU: Xây dựng HTX không chỉ hiệu quả kinh tế mà còn có trách nhiệm xã hội và môi trường.

CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ CỦA NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2026-2030



Đào tạo Nhân lực

- Bồi dưỡng cán bộ quản lý, nâng cao kỹ năng chuyên môn, thu hút nhân tài trẻ



Xúc tiến Thị trường

- Hội chợ kết nối, xây dựng thương hiệu, mở rộng kênh phân phối



Tài chính - Tín dụng

- Vốn vay ưu đãi, bảo lãnh tín dụng, quỹ hỗ trợ phát triển HTX



Đầu tư Hạ tầng

- Giao thông nông thôn, kho bãi, cơ sở chế biến, hệ thống tưới tiêu



Khoa học Công nghệ

- Ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số, tiêu chuẩn hóa sản xuất

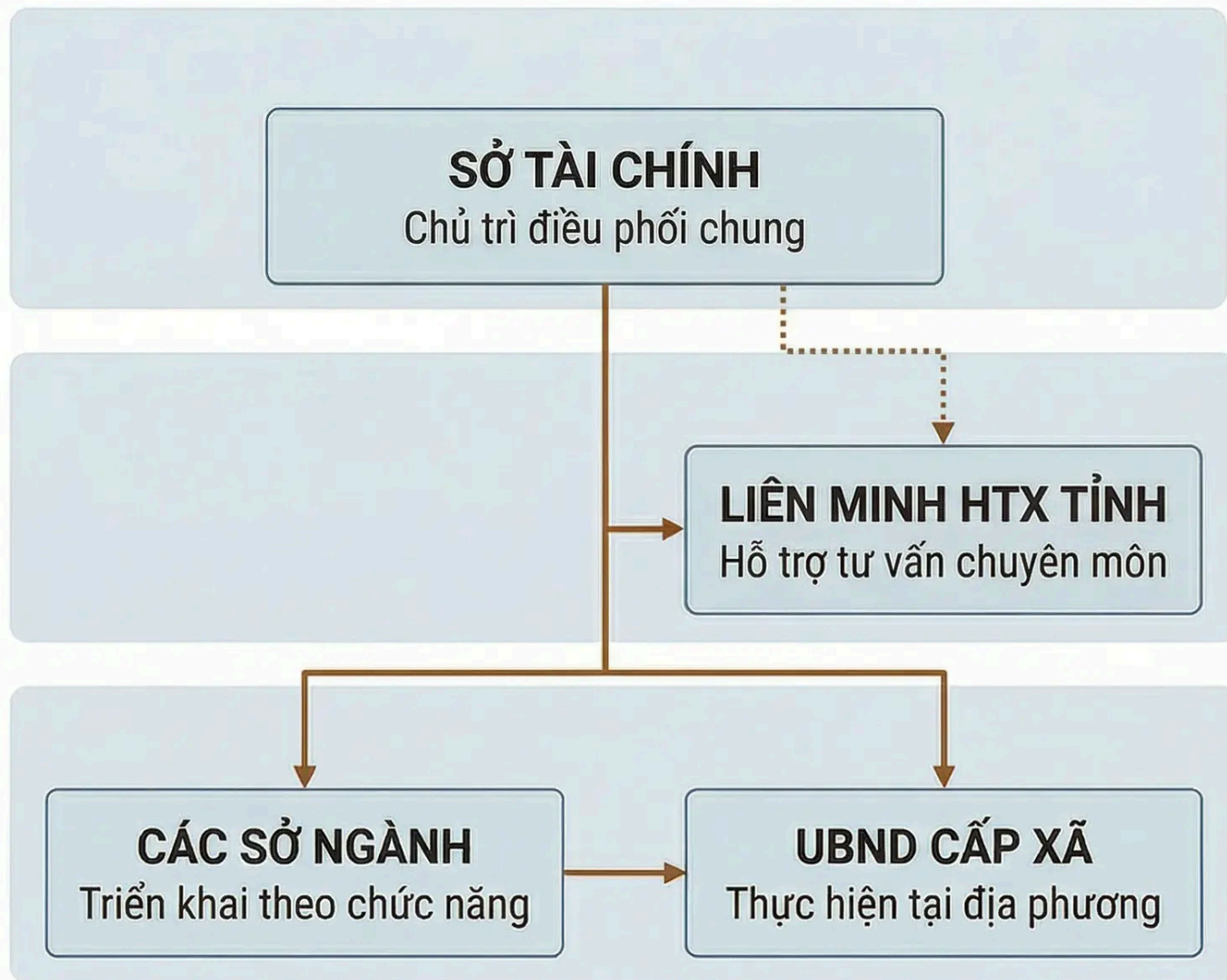
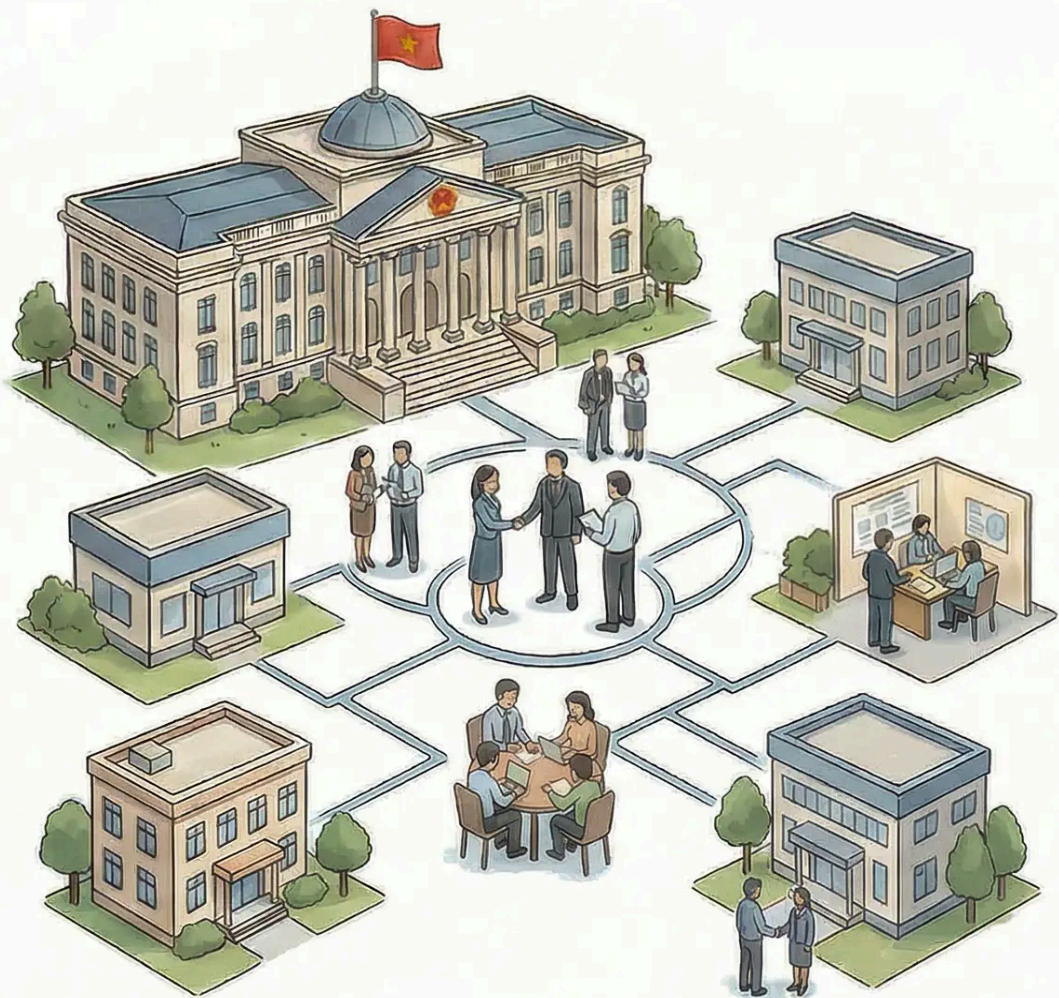


Chuyển đổi Kinh tế Xanh

- Sản xuất bền vững, năng lượng tái tạo, kinh tế tuần hoàn

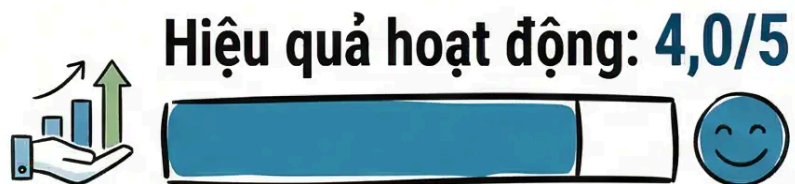
Tổng nguồn lực dự kiến: Ngân sách nhà nước kết hợp với nguồn lực xã hội hóa, tập trung vào các HTX điểm và mô hình tiên tiến

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM



BIỂU ĐỒ: MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA HTX VÀ XÃ VIÊN

Mức độ hài lòng của HTX



Điểm mạnh: Quản trị đạt 4,3/5 điểm
Cần cải thiện: Hỗ trợ nhà nước và liên kết thị trường (3,6-3,8/5)

Mức độ hài lòng của Xã viên



TÀI LIỆU THAM KHẢO

- **Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15** ngày 20/6/2023
- **Nghị quyết số 20-NQ/TW** ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới
- **Báo cáo khảo sát thực tế HTX tỉnh An Giang năm 2025**
 - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang
- **Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang đến năm 2030**
 - UBND tỉnh An Giang, 2025
- **Quyết định số 340/QĐ-TTg** ngày 12/3/2021 về phê duyệt Chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2030
- **Nghị định số 113/2024/NĐ-CP** ngày 12/9/2024 quy định chi tiết một số điều Luật Hợp tác xã

Cảm ơn quý vị đã theo dõi!

